

V, ngày 07 tháng 11 năm 2018

Số:223/2018/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 284/2018/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2018, giữa:

- Anh **Phạm Văn H**, sinh năm 1968

Địa chỉ: Bản H, xã S, huyện V, tỉnh Yên Bái.

- Chị **Sa Thị L**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Bản H, xã S, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn H và chị Sa Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về con chung:

Chị Sa Thị L trực tiếp nuôi con chung Phạm Thị Quỳnh A, sinh ngày 11/10/2008. Anh Phạm Văn H cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng là 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*)/tháng; phương thức cấp dưỡng hàng tháng, kể từ tháng 01/2019 cho đến khi Phạm Thị Quỳnh A đủ 18 tuổi. Nếu anh H chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì không phải chịu tiền lãi suất chậm trả.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

b) Về án phí: Anh Phạm Văn H nhận chịu cả án phí sơ thẩm ly hôn 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con chung 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên

lai số AA/2013/07417 ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Yên Bái; anh H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Phú

